

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP CÁ NHÂN⁽¹⁾
(Ngày 1 tháng 12 năm 2024)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: LÊ ANH TUẤN. Năm sinh: 1979.
- Chức vụ/chức danh công tác : Hiệu trưởng, Bí thư Chi Bộ.
- Cơ quan/đơn vị công tác : Trường THPT Nguyễn Du.
- Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 8 – Thị trấn Đăk Mil – Đăk Mil – Đăk Nông.
- Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 8 – Thị trấn Đăk Mil – Đăk Mil – Đăk Nông.
- Số căn cước công dân⁽³⁾: 040079002141. Ngày cấp : 13/4/2021. Bộ Công an.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập⁽⁴⁾

- Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Sen. Năm sinh: 1981.
- Chức vụ/chức danh công tác: Giáo viên.
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: THPT Đăk Mil. Thị trấn Đăk Mil – Đăk Mil – Đăk Nông.
- Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 8 – Thị trấn Đăk Mil – Đăk Mil – Đăk Nông.
- Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 8 – Thị trấn Đăk Mil – Đăk Mil – Đăk Nông.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Lê Nguyễn Hoàng Nam.
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/10/2009.
- Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 8 – Thị trấn Đăk Mil – Đăk Mil – Đăk Nông.
- Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 8 – Thị trấn Đăk Mil – Đăk Mil – Đăk Nông.

3.2. Con thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như con thứ nhất.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất: Tổ dân phố 8 – Thị trấn Đăk Mil – Đăk Mil – Đăk Nông.

- Địa chỉ⁽⁸⁾: + Địa chỉ: Tổ dân phố 8 – Thị trấn Đăk Mil – Đăk Mil – Đăk Nông.
- Diện tích⁽⁹⁾: 157m², trong đó 50m² đất thổ cư.
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.800.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số 1144, tờ bản đồ số 2. Tổ dân phố 8 – Thị trấn Đăk Mil – Đăk Mil – Đăk Nông.

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾:



1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾:

1.2.1. Thừa thừa nhất: Thôn 11 – Xã Đăk Lao – Đăk Mil – Đăk Nông.

- Loại đất: Đất trồng cây lâu năm. Địa chỉ: Thôn 11 – Xã Đăk Lao – Đăk Mil – Đăk Nông.
- Diện tích: 10.000m².
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.500.000.000đ.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Nhà nước thu hồi để làm sở mới, 11 năm chức có sổ.
- Thông tin khác (nếu có): Cấp sai thừa.

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾:

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾:

- Loại cây: Cà phê. Số lượng: 1200 cây. Giá trị⁽¹⁰⁾: 400.000.000đ
- Loại cây: Hồ Tiêu. Số lượng: 750. Giá trị⁽¹⁰⁾: 360.000.000đ

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾.

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu:

6.2. Trái phiếu:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾:

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾:

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: ô tô Alantra Số đăng ký: 48A. 114.78. Giá trị: 530.000.000đ

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾.

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 779.000.000đ/năm.

- Tổng thu nhập của người kê khai: 310.000.000đ/năm.
- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 195.000.000đ/năm.
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 9.000.000đ/năm.
- Tổng các khoản thu nhập chung: 265.000.000đ/năm.

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			

<p>1.1. Đất ở</p> <p>1.2. Các loại đất khác</p> <p>2. Nhà ở, công trình xây dựng</p> <p>2.1. Nhà ở</p> <p>2.2. Công trình xây dựng khác</p> <p>3. Tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất</p> <p>3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất</p> <p>4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên</p> <p>5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>	(+)	779.000.000đ	Tăng thêm do tăng lương, các khoản phụ cấp khác và thu từ bán sản phẩm thu hoạch cả phê và hồ tiêu.
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----	--------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------

Ngày 07... tháng 02... năm 2024

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



Đinh Thị Sen (Phó hiệu trưởng)

Ngày 08 tháng 02 năm 2024

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)



Lê Anh Tuấn